BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 777 /QĐ-TĐC	*Hà Nội, ngày* 08 *tháng* 04 *năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/ TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ các Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 514/BC-KT1 ngày 26 tháng 12 năm 2024 và số 535/BC-KT1 ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo Mongo COMECO, gồm các kiểu COM-T111-P-I; COM-T221-P-I, do Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà COMECO, 549 Điện Biên Phủ, Phường 03, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Điện thoại: 028.38302222) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Kiểu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	COM-T111-P-I	PDM 917-2025
2	COM-T221-P-I	PDM 918-2025

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống sự can thiệp làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2035.

Điều 6. Trưởng ban Ban Đo lường, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Quyền CT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Chi cục TCĐLCL TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, ĐL.

TUQ. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN
BAN ĐO LƯỜNG

Trần Quý Giầu

Phụ lục

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 777 /QĐ- TĐC ngày 08 tháng 04 năm 2025 của chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia)

Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo Mongo COMECO, gồm các kiểu: COM-T111-P-I; COM-T221-P-I

STT	Kiểu	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số bộ phát xung	Số vòi
1	COM-T111-P-I	01	01	01	02	01	01
2	COM-T221-P-I	02	02	02	04	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 70 L/min;

- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.

2. Cấp chính xác: 0,5.

3. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

4. Chế độ bơm: tự do hoặc cài đặt trước theo số lít hoặc số tiền.

5. Lưu tổng số tiền, tổng số lượng bán theo ca, ngày và trong thời gian sử dụng.

6. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bộ chỉ thị điện tử ký hiệu COMECO do Công ty Cổ phần Vật tư- Xăng dầu (Việt Nam) sản xuất gồm: Bo mạch điều khiển chính CPU và bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu ATMEGA128A được gắn trên bo mạch điều khiển chính CPU;

- Hiển thị: LED;

- Phạm vi hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999999) Đ;

- Phạm vi hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,000 ÷ 999,999) L;

- Hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L.

7. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường ký hiệu FM-1007 hoặc MP-02515, kiểu 4 piston đối xứng, có cơ cấu cơ khí điều chỉnh sai số, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất. Thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm ký hiệu FP-1001, kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản suất.

8. Bộ phát xung:

a) Bộ phát xung ký hiệu COMECO do Công ty Cổ phần Vật tư- Xăng dầu (Việt Nam) sản xuất.

- Phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường.

- Cáp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn, là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

b) Bộ phát xung ký hiệu EK-1025A do hãng Tatsuno - Nhật bản sản xuất

- Phát xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường.

- Cáp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn, là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.